

HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

I. HÌNH THỨC TRÌNH BÀY

Đề cương nghiên cứu phải được trình bày trên một mặt giấy trắng khổ A4.

✓ **Trang bìa** ghi rõ:

- Đề cương Nghiên cứu
- Tên đề tài
- Chuyên ngành
- Họ và tên học viên (nhóm)
- Người hướng dẫn khoa học
- Tháng, năm (*thời điểm nộp Đề cương*)

✓ **Font chữ:** Times New Roman

✓ **Cỡ chữ:** 13 (*mật độ chữ bình thường, không kéo giãn hay nén chữ*)

✓ **Dãn dòng:** đặt ở chế độ 1,0 hoặc 1,5 lines

✓ **Format lề:** trên 3 cm, lề dưới 3 cm, lề phải 2 cm, lề trái 3,5 cm.

✓ **Đánh số trang:** ở giữa (*tính từ nội dung chính*) phía trên đầu trang giấy

✓ **Độ dài:** đề cương tối thiểu 20 trang, tối đa không quá 35 trang (*không kể tài liệu tham khảo*).

✓ **Mục lục:** nêu đề mục và trang (*sau trang bìa, trước nội dung của đề cương*)

✓ **Hình, bảng, biểu:** cần đánh số theo mục. Ví dụ hình 1 của mục 2 thì mô tả là hình 2.1. Nguồn phải trích dẫn rõ ràng sau mỗi hình, bảng, biểu.

✓ **Bảng chữ viết tắt** phải nêu nếu có sử dụng chữ viết tắt trong phần nội dung, cần sắp xếp theo trật tự ABC và phải có giải thích nghĩa nếu dùng chữ nước ngoài.

II. NỘI DUNG ĐỀ CƯƠNG

Nội dung đề cương bao gồm những phần chính sau:

1. Mở đầu

- 1.1 Tính cấp thiết và lý do chọn đề tài
- 1.2 Mục tiêu nghiên cứu
- 1.3 Câu hỏi nghiên cứu
- 1.4 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu
- 1.5 Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

(Những nội dung ở phần mở đầu của đề cương cũng tương tự như nội dung của chương 1 theo cấu trúc nghiên cứu 5 chương).

2. Cơ sở lý thuyết và các nghiên cứu liên quan

- 2.1 Nêu các định nghĩa, khái niệm, đặc điểm...
- 2.2 Lý thuyết liên quan
- 2.3 Các nghiên cứu trước liên quan
- 2.4 Đề xuất mô hình nghiên cứu và giả thuyết

3. Phương pháp nghiên cứu

- 3.1 Phương pháp và thiết kế nghiên cứu
- 3.2 Phương pháp chọn mẫu/ cỡ mẫu
- 3.3 Phương pháp thu thập số liệu
- 3.4 Phân tích và xử lý số liệu

4. Cấu trúc dự kiến của nghiên cứu

5. Tiến độ thực hiện

6. Tài liệu tham khảo

Gợi ý viết đề cương

Tên đề tài: Nội dung nghiên cứu của một đề tài khoa học được phản ánh một cách cô đọng nhất trong tiêu đề/tên của nó.

- Tên đề tài cần có tính đơn nghĩa, rõ ràng ngắn gọn, cô đọng được vấn đề nghiên cứu, chuyên biệt, không trùng lặp với tên các đề tài đã có, có địa điểm, thời gian..., không dẫn đến những sự hiểu lầm, hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau hay hiểu mập mờ.
- Phù hợp với chuyên ngành đào tạo
- Không nên có nội dung nghiên cứu quá rộng dẫn đến không thực hiện được.
- Tránh đề tài có chung nhiều chuyên ngành, quá đặc thù.
- Vấn đề được nghiên cứu phải có giá trị (khoa học và thực tiễn).
- Nên đi sâu vào nghiên cứu 1 - 2 vấn đề để kết luận có tính khoa học cao.

1. MỞ ĐẦU (độ dài khoảng 5 trang)

1.1 Tính cấp thiết và lý do chọn đề tài

Phân tích ngắn gọn bối cảnh dẫn dắt đến vấn đề nghiên cứu. Học viên cần lý giải rõ đề tài nghiên cứu của mình nhằm giải quyết vấn đề gì (*vấn đề nghiên cứu hay vấn đề thực tiễn*). Đề tài có thể giải quyết được 1 hoặc nhiều vấn đề. Vấn đề nghiên cứu thường xuất hiện trong một hoặc một số trường hợp sau: có khoảng trống nghiên cứu, cơ hội/thách thức, có hiện tượng cần nghiên cứu.

1.2 Mục tiêu nghiên cứu

1.2.1 Mục tiêu nghiên cứu tổng quát

Còn được gọi là mục đích nghiên cứu, nêu được mục tiêu cuối cùng, chung nhất của vấn đề nghiên cứu là nhằm giải quyết vấn đề gì trong lĩnh vực nào. Mục tiêu nghiên cứu chung này thường gắn liền với tên đề tài nghiên cứu.

1.2.2 Mục tiêu nghiên cứu cụ thể

Trên cơ sở mục đích nghiên cứu, phần này nêu các mục tiêu cụ thể. Đó là một hệ thống các khía cạnh khác nhau của nghiên cứu bao gồm những mục tiêu mà tác giả phải đạt được khi kết thúc quá trình nghiên cứu.

Mục tiêu phải đo lường hay định lượng được và là cơ sở cho việc đánh giá xem học viên có hoàn thành kế hoạch nghiên cứu đã đưa ra hay không.

1.3 Câu hỏi nghiên cứu

Mỗi mục tiêu nghiên cứu thường dẫn đến một câu hỏi nghiên cứu. Câu hỏi nghiên cứu phải:

- Xác định được nội dung cụ thể cuộc khảo sát
- Xác định được giới hạn
- Cung cấp được định hướng cho nghiên cứu.

1.4 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

1.4.1 Đối tượng nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Nghiên cứu vấn đề gì? Đối tượng nghiên cứu thường chính là chủ đề nghiên cứu
- Khách thể nghiên cứu (đối tượng khảo sát): Các chuyên gia đầu ngành, lãnh đạo đơn vị, Cán bộ quản lý các cấp, Nhân viên tác nghiệp, khách hàng, nhà cung cấp.

1.4.2 Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi không gian: Nghiên cứu được thực hiện tại đâu?
- Phạm vi thời gian: Số liệu thứ cấp, sơ cấp thu thập trong thời gian nào?

1.5 Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ CÁC NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN (độ dài khoảng 10 trang)

2.1 Nêu các định nghĩa, khái niệm, đặc điểm...

Làm rõ tất cả các khái niệm, định nghĩa liên quan đến chủ đề nghiên cứu

2.2 Lý thuyết liên quan

Nêu các lý thuyết nền tảng liên quan đến đề tài (cần liên hệ với các môn đã học để biết đề tài này phải sử dụng lý thuyết nền của môn học nào hoặc của những môn học nào)

2.3 Các nghiên cứu trước liên quan

Phần này cụ thể hóa bối cảnh nghiên cứu hiện tại về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu qua các công trình nghiên cứu trước, trong và ngoài nước. Đề tài mà học viên chọn nghiên cứu đang ở trạng thái nào? Tác giả mới bắt đầu nghiên cứu hay tiếp tục đề tài nghiên cứu trước đây của mình? Các tác giả, nhà nghiên cứu khác trong cùng lĩnh vực đã làm được gì? Những vấn đề gì còn tồn tại cần nghiên cứu tiếp? Muốn trả lời những câu hỏi này, học viên cần:

- Tham khảo các tạp chí chuyên ngành nước ngoài, đặc biệt của Mỹ và châu Âu. Tìm và đọc kỹ các Reviews, Abstracts của các bài báo có liên quan đến đề tài nghiên cứu. Lưu ý rằng đó phải là các bài báo trong vòng 5 năm trở lại đây.
- Có thể tham khảo các luận án và nghiên cứu cũ để học hỏi về kết cấu, cách viết và cách trích dẫn tài liệu tham khảo. Tuy nhiên cần chọn lọc cẩn thận, chỉ tham khảo những đề tài chuẩn mực, được Hội đồng đánh giá cao. Nói chung, hạn chế việc sử dụng các nghiên cứu khác.

Phần tổng quan này rất quan trọng và cần được trình bày cụ thể trong khoảng 4-5 trang. Không chỉ liệt kê, nêu tên các công trình nghiên cứu, học viên còn phải diễn đạt một cách logic và hệ thống các phương pháp được sử dụng và các kết quả chính của những nghiên cứu này. Cần phân tích, đánh giá, nêu rõ những mặt thành công và những vấn đề còn chưa giải quyết được, từ đó cho biết học viên thừa kế được những gì từ các công trình trước, lý do vì sao lại thừa kế những ý đó

Riêng đối với các đề tài nghiên cứu ứng dụng, phần tổng quan có thể rút gọn trong việc mô tả thực trạng tình hình ứng dụng.

2.4 Đề xuất mô hình nghiên cứu và giả thuyết

Trên cơ sở tổng quan lý thuyết và các tài liệu nghiên cứu có liên quan, học viên cần nêu lên được khung lý thuyết (*Theoretical Framework*) cho nghiên cứu. Khung lý thuyết chính là cơ sở lý luận mà tác giả dựa vào để hình thành ý tưởng và phương pháp nghiên cứu phù hợp. Từ đó, lập luận để đề xuất mô hình nghiên cứu và các giả thuyết kèm theo (nếu có)

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU (độ dài khoảng 5 trang)

3.1 Phương pháp và thiết kế nghiên cứu

Quy trình nghiên cứu: Tác giả sẽ sử dụng phương pháp nghiên cứu gì (*định tính, định lượng, hay hỗn hợp*). Trình bày lý do tại sao lại chọn phương pháp nghiên cứu đó?

Đối với từng phương pháp nghiên cứu được chọn, nêu cụ thể cách thiết kế nghiên cứu: nghiên cứu cắt ngang (*cross-study*), nghiên cứu xuôi thời gian (*longitudinal study*), nghiên cứu tình huống điển hình (*case study*), hay quan sát (*observation*)....

Cũng cần chỉ rõ phương pháp thu thập dữ liệu (*ngiên cứu tại bàn, phương pháp chuyên gia, khảo sát...*). Trình bày lý do chọn phương pháp đó.

3.2 Tổng thể và mẫu nghiên cứu

Phần này chỉ áp dụng trong trường hợp nghiên cứu định lượng hoặc nghiên cứu định tính có chọn mẫu (*Ví dụ phương pháp chuyên gia*).

Giới thiệu đặc điểm của tổng thể mẫu nghiên cứu.

Trình bày phương pháp chọn mẫu, cỡ mẫu nghiên cứu. Phân tích rõ lý do tại sao lại chọn mẫu theo phương pháp đó, tại sao chọn cỡ mẫu đó. Có thể trình bày thành các tiêu mục sau:

3.2.1 Tổng thể mẫu

3.2.2 Kỹ thuật lấy mẫu

3.2.3 Cỡ mẫu

3.3 Công cụ nghiên cứu

Trình bày phương pháp chọn công cụ nghiên cứu như bảng khảo sát (*questionnaires*), là các ma trận phân tích (*IFE, EFE, SWOT, BCG, QSPM...*), các phần mềm, ví dụ SPSS, Eview, Amos... Việc chọn công cụ nghiên cứu đó dựa trên lý thuyết nền nào hay dựa trên nghiên cứu trước đó của ai?

3.4 Định nghĩa các biến nghiên cứu

(*Áp dụng cho phương pháp nghiên cứu định lượng hoặc hỗn hợp*).

3.4.1 Biến phụ thuộc

3.4.2 Biến độc lập

3.4.3 Biến điều tiết (*nếu có*)

3.5 Thu thập dữ liệu

Trình bày phương pháp và quy trình thu thập dữ liệu, mô tả rõ cách thu thập số liệu thứ cấp, sơ cấp.

3.5.1 Số liệu thứ cấp

Nguồn dữ liệu thứ cấp sẽ được thu thập trong 3 năm gần đây từ:

- Kết quả các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước
- Tài liệu hội thảo, báo cáo của
- Số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê
- Số liệu của công ty tư vấn

Nguồn dữ liệu thứ cấp này được sử dụng:

- Xây dựng luận cứ lý thuyết cho nghiên cứu
- Phân tích đánh giá thực trạng
- Nghiên cứu bài học kinh nghiệm
- Xác định các yếu tố tác động đến sự phát triển của...

3.5.2 Số liệu sơ cấp

Nguồn dữ liệu sơ cấp: thu thập từ các đối tượng khảo sát bằng các phương pháp quan sát, phỏng vấn, thảo luận nhóm, bảng câu hỏi.

3.6 Xử lý và Phân tích dữ liệu

Trình bày các phương pháp xử lý số liệu sau khi đã thu thập xong dữ liệu. Ví dụ: có cần làm sạch dữ liệu hay không? Nhập số liệu vào phần mềm nào? Dùng kỹ thuật phân tích số liệu nào? Có kiểm định thang đo, kiểm định độ tin cậy không?...

4. CẤU TRÚC DỰ KIẾN CỦA NGHIÊN CỨU

Đề tài nghiên cứu được kết cấu thành 5 chương như sau:

Chương 1: MỞ ĐẦU

- 1.1 Bối cảnh nghiên cứu
 - 1.2 Phát biểu Vấn đề nghiên cứu
 - 1.3 Mục tiêu nghiên cứu
 - 1.4 Khung lý thuyết
 - 1.5 Câu hỏi nghiên cứu
 - 1.6 Định nghĩa các thuật ngữ nghiên cứu chính
 - 1.7 Ý nghĩa nghiên cứu
 - 1.8 Cấu trúc của nghiên cứu
- Tóm tắt chương 1

Chương 2: TỔNG QUAN LÝ THUYẾT VÀ CÁC NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN

- 2.1 Nêu các định nghĩa, khái niệm, đặc điểm...
 - 2.2 Lý thuyết liên quan
 - 2.3 Các nghiên cứu trước liên quan
 - 2.4 Đề xuất mô hình nghiên cứu và giả thuyết
- Tóm tắt chương 2

Chương 3: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

3.1. Phương pháp và thiết kế nghiên cứu

3.2 Quy trình nghiên cứu

3.3. Tổng thể và Mẫu nghiên cứu

3.3.1. Tổng thể mẫu

3.3.2. Kỹ thuật lấy mẫu

3.3.3. Cỡ mẫu

3.4. Vật liệu/Công cụ nghiên cứu

3.5. Định nghĩa các biến nghiên cứu

(Áp dụng cho phương pháp nghiên cứu định lượng hoặc hỗn hợp)

3.5.1. Biến phụ thuộc

3.5.2. Biến độc lập

3.5.3. Biến điều tiết (*nếu có*)

3.6. Thu thập dữ liệu

3.6.1. Dữ liệu thu thập từ Công ty/Ngành

3.6.2. Khảo sát

3.7. Xử lý và Phân tích dữ liệu

Tóm tắt chương 3

Chương 4: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

4.1 Phân tích thực trạng chủ điểm nghiên cứu (*nếu có*)

4.2 Kết quả nghiên cứu

4.3 Thảo luận

Tóm tắt chương 4

Chương 5: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

5.1 Tóm tắt lại kết quả nghiên cứu

5.2 Giải pháp

5.3 Kiến nghị (*nếu có*)

Đối với quản lý nhà nước hoặc cấp cao hơn

5.3 Đóng góp, hạn chế của nghiên cứu và hướng nghiên cứu tiếp theo

5.4 Kết luận

Tóm tắt chương 5

5. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Liệt kê danh mục tài liệu tham khảo theo cách trình bày mà APA quy định. Xem ví dụ dưới đây:

5.1 Tài liệu Tiếng Việt

Lưu ý: Tài liệu tiếng Việt tên tác giả phải được sắp xếp theo thứ tự ABC **Họ** của tác giả. Đối với Luật, Chính sách, văn bản, báo cáo thì dựa vào chữ cái đầu của tên nội dung.

Ví dụ:

Báo cáo tham luận (2012), *Kết quả, tình hình thu ngân sách nhà nước 2012 và biện pháp quản lý thu ngân sách nhà nước năm 2013*, Cục thuế thành phố Hà Nội.

Đặng Đình Long (2012), *Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra ở Cục Thuế Nam Định*, Nghiên cứu kinh tế, Học viện Tài chính, Hà Nội.

Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11, Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2006.

Nguyễn Đình Thọ (2013), *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh*, Nhà Xuất bản Tài chính.

Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), *Phân tích dữ liệu với SPSS*, Nhà xuất bản Hồng Đức.

5.2 Tài liệu tiếng nước ngoài

Bichou K. & Gray, R. (2004), A logistics and supply chain management approach to port performance measurement, *Maritime Policy & Management* 31:1, 47-67

Carbone, V. and De Martino, M. (2003), The changing role of ports in supply chain management: an empirical analysis, *Maritime Policy & Management*, 30:4, 305-320

Lalonde, B. J. (1998), Building a supply chain relationship, *Supply chain Management Review* 2:2, 7-8

5.3 Tài liệu internet

Mô tả tên tài liệu, ngày tháng năm truy cập, đường dẫn <http://.....>

Cải thiện hệ thống thuế tại Indonesia, ngày truy cập: 22/05/2013, tại địa chỉ <http://www.oecd-ilibrary.org/economics>

6. Nội dung bảng câu hỏi

